**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024 Môn: Ngữ Văn – Lớp 7**

-------------------------------------

**I. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp tự luận.

- Cách thức: Kiểm tra trên lớp theo đề của trường.

**II. THIẾT LẬP MA TRẬN**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ Đơn vị kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết**  (Số câu) | | **Thông hiểu**  (Số câu) | | **Vận dụng** (Số câu) | | **Vận dụng**  **cao**  (Số câu) | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |  |
| **1** | **Đọc** | Đoạn trích | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 10 |
| Tỉ lệ % điểm | | | 20 | 0 | 15 | 10 | 0 | 10 | 0 | 5 | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn biểu cảm về con người | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 1 |
| Tỉ lệ % điểm | | | 10 | | 15 | | 10 | | 10 | | 40 |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | | | **70** | | | | **30** | | | | **100** |

**\* Lưu ý:** Kĩ năng viết có 01 câu bao gồm 04 cấp độ.

**III. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7

Thời gian làm bài: 90 phút

| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ**  **đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |  |
| 1 | **Đọc hiểu** | Truyện ngụ ngôn | **Nhận biết:**  - Nhận biết được ngôi kể.  - Nhận biết các nhân vật trong văn bản.  - Xác định được số từ.  - Nhận biết biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Lý giải được ý nghĩa của các chi tiết tiêu biểu trong văn bản.  - Hiểu được công dụng của dấu ngoặc kép trong câu.  -Hiểu và lý giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật được thể hiện trong văn bản.  **Vận dụng**  - Nêu được thông điệp mà văn bản muốn truyền tải.  - Nêu suy nghĩ, cảm nhận của em về một nhân vật trong văn bản.  **Vận dụng cao**  -Liên hệ thực tế, rút ra thông điệp/ bài học cho bản thân. | 4TN | 3TN-1TL | 1TL | 1TL | 10 |
| 2 | **VIẾT** | 2. Viết bài văn trình bày cảm xúc về một người bạn mà em yêu quý. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về đối tượng được biểu cảm.  - Xác định được cách thức trình bày bài văn đầy đủ 3 phần: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn.  **Thông hiểu:**  - Triển khai bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:  +Mở bài: Giới thiệu người mà em muốn bày tỏ tình cảm, suy nghĩ. Bày tỏ tình cảm, ấn tượng ban đầu của em về người bạn đó.  +Thân bài: Trình bày tình cảm, suy nghĩ về những đặc điểm nổi bật của người bạn đó. Nêu được ấn tượng của em về người bạn đó.  +Kết bài: Khẳng định lại tình cảm, suy nghĩ của em đối với người bạn đó.  **Vận dụng:**  - Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu.  - Viết được bài văn trình bày cảm xúc về một người bạn mà em yêu quý.  **Vận dụng cao:**  -Bài viết sinh động, hấp dẫn, kết hợp nhiều phương thức biểu đạt và biện pháp tu từ. | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  |  |  |  |  | **11** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **30** | **40** | **20** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | | **100** |

**TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

Họ và tên:…………………………… **NĂM HỌC: 2023 – 2024**

Lớp:………………………………….

**Môn: Ngữ văn - lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút ( Không kể thời gian giao đề)*

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc văn bản và lựa chọn câu trả lời đúng nhất.

**CÂU CHUYỆN CÁI BÌNH NỨT**

*Một người nông dân có hai cái bình gốm lớn. Một trong hai cái bình thì rất tốt nhưng cái còn lại bị nứt nên lượng nước mang về nhà không được nhiều. Và thế là trong khi cái bình tốt luôn tỏ ra hãnh diện, nở mày nở mặt thi cái bình nứt lại luôn cảm thấy buồn bã và tủi hổ.*

*Một hôm trăng thanh gió mát, cái bình nứt nhỏ to tâm sự với người chủ của mình: “Tôi thấy thật xấu hổ và buồn về bản thân mình. Suốt hai năm qua, do vết nứt của tôi mà nước đã bị rò rỉ trên đường về nhà. Ông đã phải làm lụng vất vả nhưng kết quả mang lại không hoàn toàn như ông mong muốn.”*

*Với vẻ mặt cảm thông, người nông dân ân cần nói với*[*cái bình nứt*](https://thegioicotich.vn/cai-binh-nut/)*: “Ngươi có thấy trên con đường ta gánh nước hàng ngày, những khóm hoa chỉ mọc một phía bên ngươi không? Thật ra, ta đã biết rất rõ và cảm thông với vết nứt của ngươi. Ta đã lấy điểm yếu đó để biến nó thành lợi điểm; ta gieo một số hạt hoa ở vệ đường phía bên ngươi. Giờ đây, ta có thể hái những bông hoa tươi tắn ấy để trang trí nhà cửa. Không có vết nứt của ngươi, ta đã không có những bông hoa duyên dáng để làm đẹp ngôi nhà của mình.”*

*Nghe thấy vậy, chiếc bình nứt mỉm cười thật tươi, cảm ơn người chủ tuyệt vời.*

*( Truyện cổ Ấn Độ-NXB Văn học- 2009)*

**Lựa chọn đáp án đúng nhất (từ câu 1 đến câu 8):**

**Câu 1 (0.5 điểm)** Câu chuyện *Cái bình nứt* được kể theo ngôi nào?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Không có ngôi kể

**Câu 2**: Trong văn bản trên, có mấy nhân vật?

1. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 3 (0.5 điểm)** Trong câu sau: *“Một người nông dân có hai cái bình gốm lớn”* có mấy số từ?

A. Một B. Hai C. Ba D. Bốn

**Câu 4 (0.5 điểm)** Hãy cho biết công dụng của dấu ngoặc kép trong câu văn sau: *Một hôm trăng thanh gió mát, cái bình nứt nhỏ to tâm sự với người chủ của mình: “Tôi thấy thật xấu hổ và buồn về bản thân mình…”*

A. Để đánh dấu lời dẫn trực tiếp của nhân vật.

B. Để đánh dấu từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt

C. Để đánh dấu từ ngữ có hàm ý mỉa mai.

D. Để đánh dấu tên vở kịch, tác phẩm văn học được dẫn trong câu văn.

**Câu 5 (0.5 điểm)** Câu văn: *“Nghe thấy vậy, chiếc bình nứt mỉm cười thật tươi, cảm ơn người chủ tuyệt vời”* sử dụng biện pháp tu từ nào?

A. Ẩn dụ

B. Nhân hoá

C. Nói quá

D. Điệp ngữ

**Câu 6 (0.5 điểm)** Vì sao người nông dân muốn chiếc bình nứt chú ý đến những khóm hoa chỉ mọc một phía bên vệ đường?

A. Để an ủi, động viên chiếc bình nứt khi nó thấy có lỗi với mình.

B. Để chiếc bình nứt được ngắm những bông hoa tươi đẹp.

C. Để thấy được công sức gieo trồng, chăm sóc hoa của người gùi nước.

D. Để chiếc bình nứt nhận ra những điều tốt đẹp mà nó đã làm.

**Câu 7 (0.5 điểm)** Trong câu chuyện trên, chi tiết “vết nứt trên chiếc bình” có ý nghĩa gì?

A. Những hạn chế, khiếm khuyết trong mỗi con người.

B. Sự cẩu thả, không nghiêm túc trong công việc.

C. Những điều xấu xa, không tốt đẹp trong cuộc sống.

D. Những điều sai trái, thiếu xót trong cuộc sống.

**Câu 8(1.0 điểm)** Em có suy nghĩ gì về nhân vật người nông dân trong câu chuyện trên?

**Câu 9 (1.0 điểm)** Qua văn bản trên, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì?

**Câu 10** **(0.5 điểm).** Từ câu chuyện trên, em có thể chia sẻ những việc làm để khắc phục những điểm hạn chế của bản thân.(Viết từ 3 – 5 câu)

**PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN (4.0 điểm)**

Viết bài văn trình bày cảm xúc về một người bạn mà em yêu quý.

--------------------- Hết ---------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | C | 0.5 |
|  | **2** | C | 0.5 |
|  | **3** | B | 0.5 |
|  | **4** | A | 0.5 |
|  | **5** | B | 0.5 |
|  | **6** | D | 0.5 |
|  | **7** | A | 0.5 |
|  | **8** | - Người nông dân là người có tấm lòng nhân hậu, bao dung, sâu sắc. Biết chia sẻ, động viên những người khó khăn vươn lên trong cuộc sống, nhìn nhận mọi thứ theo hướng tích cực. | 1.0 |
|  | **9** | - Không nên coi thường bất cứ ai, ai cũng có lúc gặp khó khăn, khiếm khuyết. Hãy biết yêu thương, bao dung và động viên người khác khi họ gặp những chuyện không may trong cuộc sống.  - Không một ai hoàn hảo một cách tuyệt đối, đừng quá buồn phiền nhìn vào những mặt xấu, tiêu cực mà hãy lạc quan, yêu đời, sống tích cực, nhìn về những điều tốt đẹp để vươn lên mọi khó khăn. Hãy biết cách tận dụng và biến nó thành lợi thế của mình để thành công hơn trong cuộc sống. | 1.0 |
|  | **10** | HS nêu những việc làm cụ thể của bản thân để chia sẻ những việc làm để khắc phục hạn chế của bản thân. *(Nêu tối thiểu 2 việc làm và viết thành một đoạn văn từ 3 tới 5 câu)* | 0.5 |
| **II** | **VIẾT** |  | **4.0** |
|  |  | *a. Đảm bảo bố cục bài văn biểu cảm gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.* | 0.25 |
| *b Xác định đúng yêu cầu của đề:*  *Viết bài văn nêu cảm xúc của em về một người bạn mà em yêu quý.* | 0.25 |
| *c. Nêu cảm xúc của em về một người bạn mà em yêu quý*  **\*Mở đoạn**:Giới thiệu được người bạn và bày tỏ tình cảm, ấn tượng ban đầu của em về người bạn đó.  **\*Thân đoạn**: Phát biểu cảm xúc của em về người bạn đó  HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Tả về ngoại hình, tuổi tác, hình dáng, gượng mặt...  - Tính cách  - Việc làm hằng ngày...  - Sở thích  - Cách ứng xử với mọi người xung quanh.  - Thái độ, tình cảm của người bạn đó đối với em.  **\*Kết đoạn:**  Khẳng định lại tình cảm, suy nghĩ của em đối với người bạn đó. | 2.5 |
| *d. Chính tả ngữ pháp đảm bảo chuẩn chính tả ngữ pháp tiếng Việt.* | 0.5 |
| *e. Sáng tạo lời văn kết hợp kể, tả, biểu cảm, sinh động; bài viết lôi cuốn hấp dẫn.* | 0.5 |